

Số: /QĐ-XPHC

Hương Trà, ngày 04 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG HƯƠNG TRÀ

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020 và năm 2025);

Căn cứ Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 18/BB-VPHC lập ngày 27/5/2026.

Căn cứ Quyết định số 127/QĐ-GQXP ngày 30 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Hương Trà về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với ông (bà) có tên sau đây:

Họ và tên: Nguyễn Đình Lôi Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 07/9/1970 Quốc tịch: Việt Nam

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Nơi ở hiện tại: TDP 1, phường Hương Trà, thành phố Huế.

Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 046070006193; ngày cấp: 15/8/2021; nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Và vợ là bà: Trương Thị Luyên Giới tính: Nữ

Ngày, tháng, năm sinh: 30/7/1970 Quốc tịch: Việt Nam

Nghề nghiệp: Công nhân.

Nơi ở hiện tại: TDP 1, phường Hương Trà, thành phố Huế.

Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 046170006621; ngày cấp: 28/6/2021; nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: Chiếm 995,2 m² đất do Nhà nước quản lý được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường, cụ thể:

Chiếm đất do Nhà nước quản lý được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường tại một phần của thửa đất số 199, tờ bản đồ số 2, loại đất ĐM (theo bản đồ 299 do HTX Phú Ốc quản lý); theo bản đồ địa chính năm 1995 nằm trong một phần nằm trong thửa đất số 42a, tờ bản đồ số 4, diện tích 14356 m², loại đất M; Cập nhật theo bản đồ địa chính năm 2003 tại thửa đất

số 133, tờ bản đồ số 12, loại đất T, tọa lạc tại TDP 1, phường Hương Trà, thành phố Huế với diện tích 995,2 m², trong đó diện tích xây dựng 70 m², kết cấu trụ bê tông, tường xây bằng bờ lô, mái lợp ngói và tôn; phần diện tích 925,2 m² còn lại ông, bà Nguyễn Đình Lôi-Trương Thị Luyến sử dụng để trồng cây lâu năm từ năm 2003 (theo bản đồ địa chính năm 2003).

Tình trạng của đất trước khi xây dựng nhà ở là đất trồng cây hàng năm.

3. Quy định tại: Điểm c, khoản 1, Điều 13 và khoản 6 Điều 13 của Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a. Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền

Cụ thể: mức tiền phạt là 30.000.000 đồng (*bằng chữ: Ba mươi triệu đồng chẵn*).

b. Hình thức phạt bổ sung: Không.

c. Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm với số tiền 8.090.503 đồng (*bằng chữ: Tám triệu không trăm chín mươi nghìn năm trăm lẻ ba đồng*).

Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả là 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

- Không buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm do thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 139 Luật đất đai năm 2024.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do Ông, bà bị xử phạt có tên tại Điều này chi trả.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông, bà Nguyễn Đình Lôi-Trương Thị Luyến là cá nhân bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông, bà có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn ông, bà Nguyễn Đình Lôi-Trương Thị Luyến không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật và cứ mỗi ngày chậm nộp tiền phạt thì cá nhân vi phạm phải nộp thêm 0,05% tính trên tổng số tiền phạt chưa nộp.

a) Ông, bà bị xử phạt có tên tại Điều 1 phải nộp tiền phạt và số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm tại Phòng giao dịch số 14 thuộc Kho bạc Nhà nước khu vực XIII hoặc nộp tiền phạt vào ngân hàng thương mại nơi Phòng giao dịch số 14 thuộc Kho bạc Nhà nước khu vực XIII mở tài khoản: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Hương Trà Huế theo thông tin nộp ngân sách nhà nước như sau:

Tài khoản: 7111; Mã cơ quan ra quyết định xử phạt H57.108; Mã chương 860; Mã nội dung kinh tế 4278 trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

b) ông, bà Nguyễn Đình Lôi-Trương Thị Luyến có quyền khiếu nại hoặc

khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Hương Trà Huế, Phòng giao dịch số 14 thuộc Kho bạc Nhà nước khu vực XIII để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường để tổ chức thực hiện.

4. Gửi cho Văn phòng HĐND và UBND phường, Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công phường, Trung tâm Phục vụ hành chính công phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND phường;
- Lưu hồ sơ.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Văn Tú

Quyết định đã giao trực tiếp cho cá nhân
bị xử phạt vào hồi..... giờ..... phút, ngày/...../.....

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ và tên)